0.

**160.000 đ**

Tác phẩm ***Lịch sử Việt Nam***, từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XX này là sự kết hợp của hai chuyên khảo mang tính kinh điển về lịch sử và văn hóa Việt Nam của Giáo sư Lê Thành Khôi, người thuộc về số ít các sử gia Việt đương đại quan trọng nhất. Đó là cuốn Le Viêt-Nam, Histoire et Civilisation (**Việt Nam, Lịch sử và Văn minh**, Nxb Minuit, Paris, 1955) và Histoire du Viêt Nam, des origines à 1858 (Lịch sử Việt Nam, từ nguồn gốc đến năm 1858, Nxb Sud-Est Asie, Paris, 1982). Công trình từ lâu đã được các nhà Việt Nam coi như sách tham khảo căn bản khi nghiên cứu về lịch sử Việt Nam. Đây là lần đầu tiên tác phẩm được coi như kiệt tác sử học này được xuất bản bằng tiếng Việt.

1.

**600.000 đ**

Bộ tiểu thuyết lịch sử **Bão táp triều Trần** của nhà văn Hoàng Quốc Hải gồm 6 tập: Bão táp cung đình, Đuổi quân Mông Thát, Thăng Long nổi giận, Huyết chiến Bạch Đằng, Huyền Trân công chúa, Vương triều sụp đổ.  
  
Bão táp cung đình (tập 1): Tái hiện sự ra đời của thời đại nhà Trần với vai trò đạo diễn của Thái sư Trần Thủ Độ. Ông là người có chí lớn trong thiên hạ, vì việc lớn biết dẹp những quyền lợi riêng tư để giữ nghiêm phép nước, đồng thời cũng là người có mưu kế nhằm xây dựng một cơ nghiệp nhà Trần từ buổi còn trứng nước.  
  
Đuổi quân Mông Thát, Thăng Long nổi giận, Huyết chiến Bạch Đằng (tập 2, 3, 4) tái hiện liên tiếp ba cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông - Nguyên của dân tộc ta và các chiến thắng đó đã ghi đậm dấu ấn võ công oanh liệt của nhà Trần.  
  
Huyền Trân công chúa (tập 5) viết về đường lối ngoại giao thời bình của vua Trần Nhân tông, và cuộc hôn nhân đi vào lịch sử giữa vua Chămpa Chế Mân và công chúa Đại Việt Huyền Trân - một cuộc hôn nhân đã mở rộng đất đai của nước Đại Việt. Xuyên suốt tác phẩm thấm đẫm nền văn hóa phong tục hai nước Chămpa và Đại Việt.  
  
Vương triều sụp đổ (tập 6) mở đầu bằng việc dâng “Thất trảm sớ” của Chu Văn An. Các vua quan cuối đời Trần sa vào chuyện ăn chơi sa đọa, coi thường kỷ cương phép nước. Và nhà Trần đi theo vết trượt dài của các triều đại suy đồi dẫn đến sụp đổ.  
  
Có thể nói, triều Trần là một triều đại võ công, văn hiến, nhiều nhân tài - một triều đại huy hoàng vào bậc nhất trong lịch sử Việt Nam (ba lần thắng quân xâm lược Nguyên - Mông). Triều Trần tồn tại ba thứ đạo và cũng là ba dòng triết học lớn: Phật, Nho, Lão và ba đạo lại cùng phát triển trên cơ sở “tam giáo đồng nguyên” (vốn đã có nền móng từ thời Lý). Đó là chỗ linh diệu, cao siêu của các nhà trị quốc nhằm dung hòa để ba thứ đạo ấy có cùng một mục tiêu là phục vụ con người, dân tộc Việt. Định hướng xã hội thời đó là: Xã hội Nho, Tâm linh Phật, Thiên nhiên Đạo đã tạo nên một chỉnh thể ý thức hệ dân tộc Việt phát triển ở một tầm cao mới.  
  
Năm 2008, bộ sách được nhận giải thưởng Bùi Xuân Phái - Vì tình yêu Hà Nội.

2.

**161.500 đ**

***Lịch sử của sức mạnh trên biển***, chủ yếu - tuy không không phải hoàn toàn - là câu chuyện về sự cạnh tranh đầy bạo lực giữa các dân tộc, và đỉnh điểm của chúng thường là những cuộc chiến tranh. Người ta đã nhận thức được rằng, những tuyến đường giao thương trên biển có ảnh hưởng sâu sắc đối với sự thịnh vượng và sức mạnh của các quốc gia trước khi những nguyên lí chi phối sự phát triển và thịnh vượng được phát hiện. Muốn cho dân tộc mình chiếm được phần lớn hơn trong những lợi ích mà biển cả mang lại, người ta đã làm tất cả, bao gồm cả những biện pháp pháp lí ôn hòa, nhằm giữ độc quyền hoặc cấm đoán. Và khi các biện pháp ôn hòa thất bại, họ sẽ dùng vũ lực nhằm đẩy các dân tộc khác ra xa. Xung đột lợi ích, lòng hận thù bùng lên là do các bên đều cố giành cho được phần lớn hơn, nếu không nói là tất cả, những lợi ích mà thương trường và những vùng đất vô chủ tạo ra, đã dẫn đến những cuộc chiến tranh. Mặt khác, trong quá trình giao chiến, những cuộc đụng độ có thể chuyển hóa vì những lí do khác nhau, nhưng cuối cùng vẫn là kiểm soát cho bằng được mặt biển. Vì vậy, lịch sử của sức mạnh trên biển, trong khi xem xét toàn bộ những xu hướng có thể làm cho các dân tộc trở thành cường quốc trên biển hoặc nhờ biển mà trở nên hùng mạnh, lại chủ yếu là lịch sử chiến tranh, và theo khía cạnh này nó sẽ được xem xét chủ yếu - tuy không phải hoàn toàn - trong những trang sau của tác phẩm.

3.

**119.000 đ**

Là người có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực môi trường và bảo tồn di sản văn hóa, nhà nghiên cứu ***Nguyễn Đức Hiệp*** đã tập hợp nguồn tư liệu nghiên cứu phong phú của cá nhân để hoàn thành công trình biên khảo **SÀI GÒN - CHỢ LỚN QUA NHỮNG TƯ LIỆU QUÝ TRƯỚC 1945**. Trong ấn phẩm này, độc giả sẽ được tiếp cận với những tài liệu có giá trị gồm tư liệu thành văn, tư liệu hình ảnh, bản đồ... của nhiều tác giả, đặc biệt là tư liệu của người phương Tây đã từng thăm viếng av2 sinh sống ở Sài Gòn - Chợ Lớn xưa, kết hợp với những tư liệu điền dã mà tác giả Nguyễn Đức Hiệp đã khảo sát trực tiếp đối với những di tích còn lại hiện nay, để phác họa nên những đường nét cơ bản của một Sài Gòn - Chợ Lớn xưa sinh động, quyến rũ, nơi từng được mệnh danh là “Hòn ngọc Viễn Đông”.

4.

**151.200 đ**

***Việt sử diễn nghĩa*** là bộ sử ca bằng chữ Nôm, do các ông hoàng triều Nguyễn gồm Tôn Thất Hân, Hồng Nhung và Hồng Thiết biên soạn, là tác phẩm xuất hiện khá muộn trong quá trình trước tác học thuật của chế độ phong kiến Việt Nam. Trong bối cảnh văn minh - văn hóa phương Tây như luồng gió mới, có sức hấp dẫn lớn, đã góp phần làm thay đổi nhanh chóng diện mạo xã hội Việt Nam vào những thập kỷ đầu của thế kỷ XX, khi chữ Quốc ngữ đã có những thành tựu bước đầu trong sáng tác và học thuật, thì sự ra đời tác phẩm sử ca bằng chữ Nôm như Việt sử diễn nghĩa quả là một hiện tượng đặc biệt. Nói đặc biệt tức xét về bối cảnh, quan niệm, cảm hứng nghệ thuật và về tình cảm của những trí thức phong kiến cuối cùng đối với lịch sử dân tộc. Nhưng có thể do chưa gặp cơ duyên nên ngoài Việt sử diễn nghĩa tứ tự ca, như một bản tóm tắt, chỉ 808 câu loại thơ 4 chữ, đã được in (18 tờ, 36 trang), còn Việt sử diễn nghĩa bằng thơ lục bát, dài đến 1.884 câu, vẫn đang ở dạng chép tay, hầu như chưa từng được xã hội biết đến.

5.

**100.000 đ**

Nhân dịp kỷ niệm 150 năm Minh Trị duy tân (1868-2018) và 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản (1973-2018), chúng tôi chọn **Vĩnh Sính**và các tiểu luận của ông để giới thiệu đến đông đảo độc giả có dành sự quan tâm đến tiến trình giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản.  
  
Phần nội dung đầu tiên là các tiểu luận về văn hóa, nghệ thuật, xã hội Nhật Bản.  
  
Những điểm đặc thù căn bản của xã hội và văn hóa Nhật Bản được đề cập trong tiểu luận "‘Những mô hình ẩn giấu’, hay là ‘Những nguyên hình’ của văn hóa Nhật Bản”, những đặc điểm tạo nên tầng sâu của xã hội và văn hóa Nhật Bản: chủ nghĩa tập đoàn có tính cách cạnh tranh, chủ nghĩa hiện thế, chủ nghĩa hiện tại và chủ nghĩa hình thức.  
  
Tác giả đưa độc giả lướt qua những điểm chính của ngày Tết ở Nhật, qua tiểu luận “Ngày Tết ở Nhật và Shichifukujin (‘Bảy vị thần phước đức’)”, chúng ta thấy ít nhiều về những tương đồng giữa Nhật Bản và các nước láng giềng, trong đó có Việt Nam.  
  
So với các nghệ thuật nổi tiếng của người Nhật như trà đạo (sadô), thư đạo (shodô), kiếm đạo (kendô), võ sĩ đạo (bushidô) hoặc nhu đạo (judô), thì kôdô (hương đạo - nghệ thuật thưởng thức trầm hương) ít được chúng ta biết đến. Và lịch sử kôdô còn ghi dấu mối giao lưu giữa Đàng Trong với Nhật Bản thuở xa xưa. Tiểu luận “Từ thú thưởng thức trầm hương đến sự hình thành hương đạo (kôdô) ở Nhật Bản” là một chỉ dẫn thú vị.